

## THÔNG BÁO

### Về việc kết quả khám sức khỏe cho sinh viên năm học 2025-2026

Căn cứ báo cáo số 196/BC-QTDV ngày 17/4/2026 của Phòng Quản trị - Dịch vụ về việc kiểm tra hồ sơ sức khỏe nhập học sinh viên khóa D20 và khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên khóa D16 kỹ thuật, D17, D18, D19 năm học 2025-2026.

Trường Đại học Điện lực thông báo kết quả khám sức khỏe của sinh viên như sau:

#### **1. Đối với sinh viên đã tham gia khám sức khỏe hoặc sinh viên nộp giấy khám sức khỏe về trường.**

Về cơ bản, các sinh viên đã khám sức khỏe hoặc đã nộp giấy khám sức khỏe về Trường đều có tình trạng sức khỏe bình thường (ngoại trừ các trường hợp sinh viên có tên tại mục 1.1 và 1.2 dưới đây).

Những sinh viên có tên tại mục 1.1, 1.2 dưới đây thuộc diện cần theo dõi y tế, Nhà trường yêu cầu những sinh viên thuộc diện này phải thực hiện các nội dung sau:

**1.1** Đối với các trường hợp sinh viên cần được theo dõi, tư vấn và phối hợp thường xuyên với gia đình.

- Số lượng: 11 sinh viên (Phụ lục 1)

- Yêu cầu: Sinh viên có tên trong danh sách đến Bộ phận Y tế (Nhà H, tầng 1, Cơ sở 1) để được tư vấn về tình trạng sức khỏe và lập bản cam kết về tình trạng sức khỏe cá nhân theo mẫu (Phụ lục 2), nộp về Bộ phận Y tế thời gian từ ngày 28/04/2026 đến ngày 08/05/2026 trong giờ hành chính.

**1.2.** Đối với trường hợp sinh viên cần theo dõi và tư vấn sức khỏe.

- Số lượng: 416 sinh viên (Phụ lục 3)

- Yêu cầu: Sinh viên có tên trong danh sách đến Bộ phận Y tế (Nhà H, tầng 1, Cơ sở 1) để được tư vấn về tình trạng sức khỏe trong thời gian từ ngày 28/04/2026 đến ngày 29/05/2026 trong giờ hành chính.

#### **2. Đối với sinh viên không khám sức khỏe, không nộp giấy khám sức khỏe về trường.**

Sinh viên và gia đình tự chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình trạng sức khỏe của bản thân trong quá trình học tập tại trường.

Đề nghị các Khoa, Cố vấn học tập thông báo, đơn đốc sinh viên thực hiện thông báo.

Yêu cầu sinh viên nghiêm túc thực hiện nội dung thông báo, các trường hợp không thực hiện theo thông báo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tình trạng sức khỏe của bản thân trong quá trình học tập tại Trường ./.

**Nơi nhận:**

- Khoa, CVHT, sinh viên (để thực hiện);
- Hiệu Trường (để báo cáo);
- Phó hiệu trưởng (để báo cáo);
- Cổng thông tin sinh viên;
- Lưu: VT, CTSV, Hồng ĐTT (01).

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG PHÒNG CTSV**  
  
**Phùng Thị Xuân Bình**

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP SINH VIÊN CẦN ĐƯỢC THEO DÕI, TƯ VẤN VÀ PHỐI HỢP THƯỜNG XUYÊN VỚI GIA ĐÌNH

(Kèm theo thông báo số: 1098.../TB-ĐHĐL ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Trường Đại học Điện lực)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Khoa
1	23810310205	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	D18CNPM3	Khoa Công nghệ Thông tin
2	24810340065	PHẠM THỊ THỦY NHUNG	D19HTTMDT1	Khoa Công nghệ Thông tin
3	22810520157	NGUYỄN ĐỨC MINH	D17KTDT	Khoa Điện tử Viễn thông
4	25810580115	PHẠM ĐÌNH TUẤN ANH	D20MT&HTN2	Khoa Điện tử Viễn thông
5	25810410120	ĐỖ ĐỨC NHẬT	D20CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
6	25810410483	NGUYỄN NGUYỆT GIA LINH	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
7	25810810233	NGUYỄN QUỐC TUẤN	D20KTDN4	Khoa Kế toán - Tài chính
8	25811110001	PHẠM MINH	D20LUATKT1	Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật
9	22810250003	TRẦN HOÀNG NGUYỄN HOÀNG	D17QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
10	23810230179	BÙI KHÁNH LINH	D18LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
11	24810000102	PHAN NGUYỄN NGỌC NHI	D19QTDVDL&LH2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch

*Handwritten signature*

## PHỤ LỤC II

(Kèm theo thông báo số: 1098./TB-ĐHĐL ngày 23 tháng 4 năm 2026 của trường Đại học Điện lực)

### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### BẢN CAM KẾT VỀ TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường Đại học Điện lực;
- Phòng Công tác Sinh viên
- Phòng Quản trị - Dịch vụ

#### 1. Thông tin cá nhân

Họ và tên: ..... MSV: .....  
Ngày sinh: ..... Giới tính: .....  
Lớp: ..... Khoa: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Số điện thoại liên hệ: .....

#### 2. Nội dung cam kết

Hiện tại, em đang có tình trạng sức khỏe: *(Ghi rõ tình trạng bệnh lý hoặc lý do sức khỏe cụ thể)* .....

Em làm bản cam kết này với các nội dung sau:

**2.1.** Cam kết tự chịu trách nhiệm về sức khỏe cá nhân trong suốt quá trình học tập tại trường.

**2.2.** Chủ động thông báo kịp thời cho nhà trường khi tình trạng sức khỏe có thay đổi bất thường.

**2.3.** Cam kết không để tình trạng sức khỏe cá nhân làm ảnh hưởng đến môi trường học tập chung hoặc sự an toàn của người học khác.

**2.4.** Gia đình và bản thân hiểu rõ những rủi ro có thể xảy ra và không khiếu nại, khiếu kiện nhà trường trong trường hợp phát sinh vấn đề liên quan đến tình trạng sức khỏe đã được khai báo.

Em xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu có bất kỳ vi phạm nào hoặc khai báo không trung thực, em xin chịu mọi hình thức xử lý theo quy định của nhà trường.

Hà Nội, ngày.....tháng....năm 2026

**Ý kiến của gia đình**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Người làm cam kết**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**PHỤ LỤC III****DANH SÁCH SINH VIÊN CẦN THEO DÕI Y TẾ VÀ TƯ VẤN SỨC KHỎE**

(Kèm theo thông báo số: 4098./TB-ĐHDL ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Trường Đại học Điện lực)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
1	21810610026	Dương Thành Hải	D16CKOTO1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
2	22810650129	Trịnh Tuấn Đạt	D17XDDDD&CN	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
3	23810610018	Đặng Ngọc Huy	D18CKCTM	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
4	24810610048	Nguyễn Thế Quang	D19CKCTM1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
5	24810610193	Lê Mạnh Đức	D19CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
6	25810610003	Nguyễn Hiếu Minh	D20CKCTM1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
7	25810610056	Nguyễn Quang Đại	D20CKCTM1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
8	25810610019	Nguyễn Tùng Dương	D20CKCTM1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
9	25810610041	Tăng Tiến Dũng	D20CKCTM1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
10	25810610106	Bùi Gia Công Minh	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
11	25810610076	Hồ Văn Hùng	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
12	25810610114	Lê Việt Anh	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
13	25810610128	Nguyễn Đức Toàn	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
14	25810610088	Nguyễn Khắc Tuấn	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
15	25810610113	Trần Sơn Lâm	D20CKCTM2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
16	25810610169	Bùi Hoàng Duy	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
17	25810610186	Dương Mạnh Hiếu	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
18	25810610195	Hoàng Trần Tuấn Tú	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
19	25810610199	Nguyễn Nhật Minh	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
20	25810610164	Nguyễn Việt Đăng	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
21	25810610156	Trần Huy Phúc	D20CKCTM3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
22	25810610217	Nguyễn Hoài Nam	D20CKCTM4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
23	25810610224	Nguyễn Phúc Đạt	D20CKCTM4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
24	25810610245	Trần Văn Nghĩa	D20CKCTM4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
25	25810680007	Lê Hồng Phong	D20CNKTOTO1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
26	25810680007	Lê Hồng Phong	D20CNKTOTO1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
27	25810680050	Trần Ngọc Khánh	D20CNKTOTO1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
28	25810680075	Bùi Doãn Hội	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
29	25810680120	Chu Anh Tú	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
30	25810680091	Đỗ Đình Thanh	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
31	25810680128	Lê Huy Kiệt	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
32	25810680070	Nguyễn Minh Tiến	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
33	25810680090	Vũ Đăng Tân	D20CNKTOTO2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
34	25810630001	Nguyễn Tuấn Phong	D20CODCT	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
35	25810620053	Bùi Văn Tuấn Anh	D20CODT1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
36	25810620015	Đào Thế Lâm	D20CODT1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
37	25810620058	Đỗ Cao Cường	D20CODT1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
38	25810620056	Trần Ngọc Thành	D20CODT1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
39	25810620021	Vũ Việt Anh	D20CODT1	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
40	25810620096	Chung Đức Dũng	D20CODT2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
41	25810620129	Hoàng Quang Huy	D20CODT2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
42	25810620121	Nguyễn Thành Long	D20CODT2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
43	25810620125	Phan Quốc Trung	D20CODT2	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
44	25810620163	Dư Công Tuấn	D20CODT3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
45	25810620206	Nguyễn Đức Quang	D20CODT3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
46	25810620180	Nguyễn Phi Long	D20CODT3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
47	25810620209	Phạm Việt Hoàng Minh	D20CODT3	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
48	25810620256	Doãn Văn Cường	D20CODT4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
49	25810620237	Hoàng Trương Hải Quang	D20CODT4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
50	25810620231	Lê Văn Huy	D20CODT4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
51	25810620247	Phạm Hải Năng	D20CODT4	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
52	25810620291	Mai Việt Nhất Huy	D20CODT5	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
53	25810630057	Ngô Minh Trường	D20QLDA&CTXD	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
54	25810630108	Nguyễn Đắc Giáo	D20XDCTD	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
55	25810630070	Nguyễn Gia Bảo	D20XDCTD	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
56	25810650038	Nguyễn Quang Huy	D20XDDD&CN	Khoa Cơ khí - ô tô và Xây dựng
57	21810350375	Hoàng Văn Đông	D16TTNT&TGMT	Khoa Công nghệ Thông tin
58	22810310017	Trương Minh Đức	D17CNPM1	Khoa Công nghệ Thông tin
59	22810310211	Giản Quốc Hưng	D17CNPM3	Khoa Công nghệ Thông tin
60	22810310169	Nguyễn Đình Vũ	D17CNPM3	Khoa Công nghệ Thông tin
61	23810310138	Nguyễn Văn Kiên	D18CNPM2	Khoa Công nghệ Thông tin
62	23810310225	Lê Tuấn Minh	D18CNPM3	Khoa Công nghệ Thông tin
63	23810310358	Hà Vĩnh Phúc	D18CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
64	25810310060	Vũ Trọng Đạt	D20CNPM1	Khoa Công nghệ Thông tin
65	25810310007	Vương Xuân Kiên	D20CNPM1	Khoa Công nghệ Thông tin
66	25810310095	Đặng Tuấn Anh	D20CNPM2	Khoa Công nghệ Thông tin
67	25810310539	Hoàng Quốc An	D20CNPM2	Khoa Công nghệ Thông tin
68	25810310117	Nhâm Bùi Đắc Hà	D20CNPM2	Khoa Công nghệ Thông tin
69	25810310191	Hoàng Trung Hiếu	D20CNPM3	Khoa Công nghệ Thông tin
70	25810310278	Đặng Minh Duy	D20CNPM4	Khoa Công nghệ Thông tin
71	25810310250	Hoàng Ngọc Hải	D20CNPM4	Khoa Công nghệ Thông tin
72	25810310292	Ngô Việt Tiến	D20CNPM4	Khoa Công nghệ Thông tin
73	25810310686	Nguyễn Đức Thuận	D20CNPM4	Khoa Công nghệ Thông tin
74	25810310307	Lại Đức Hùng	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
75	25810310345	Lê Hải Đăng	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
76	25810310300	Nguyễn Đức Anh	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
77	25810310313	Nguyễn Hoàng Anh	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
78	25810310353	Phạm Thanh Mai	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
79	25810310330	Phan Quý Anh	D20CNPM5	Khoa Công nghệ Thông tin
80	25810310430	Đỗ Đức Dương	D20CNPM6	Khoa Công nghệ Thông tin

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
81	25810310394	Phan Quang Tuấn Anh	D20CNPM6	Khoa Công nghệ Thông tin
82	25810310411	Trần Thanh Tùng	D20CNPM6	Khoa Công nghệ Thông tin
83	25810310423	Vũ Đình Hải	D20CNPM6	Khoa Công nghệ Thông tin
84	25810310440	Vũ Văn Tài	D20CNPM6	Khoa Công nghệ Thông tin
85	25810310499	Lưu Văn Quân	D20CNPM7	Khoa Công nghệ Thông tin
86	25810310494	Lý Trần Hải Anh	D20CNPM7	Khoa Công nghệ Thông tin
87	25810310514	Nguyễn Chí Thành	D20CNPM7	Khoa Công nghệ Thông tin
88	25810310532	Nguyễn Thành Hưng	D20CNPM7	Khoa Công nghệ Thông tin
89	25810310523	Nguyễn Văn Thành	D20CNPM7	Khoa Công nghệ Thông tin
90	25810310595	Dương Tuấn Tú	D20CNPM8	Khoa Công nghệ Thông tin
91	25810310617	Lê Việt Hoàng	D20CNPM8	Khoa Công nghệ Thông tin
92	25810310630	Nguyễn Vương Trí Tùng	D20CNPM8	Khoa Công nghệ Thông tin
93	25810310694	Đào Văn Duy	D20CNPM9	Khoa Công nghệ Thông tin
94	25810310178	Trương Quang Minh	D20CNPM9	Khoa Công nghệ Thông tin
95	25810310711	Vũ Việt Anh	D20CNPM9	Khoa Công nghệ Thông tin
96	25810340587	Đào Xuân Tú	D20HTTMDT1	Khoa Công nghệ Thông tin
97	25810310279	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	D20HTTMDT2	Khoa Công nghệ Thông tin
98	25810340454	Trần Hữu Hoàng	D20HTTMDT2	Khoa Công nghệ Thông tin
99	25810350057	Nguyễn Gia Bảo	D20KHDL	Khoa Công nghệ Thông tin
100	25810350033	Phan Thế Anh	D20KHDL	Khoa Công nghệ Thông tin
101	25810310559	Lương Minh Hiếu	D20QTANM1	Khoa Công nghệ Thông tin
102	25810310152	Nguyễn Minh Đức	D20QTANM1	Khoa Công nghệ Thông tin
103	25810310503	Nguyễn Trung Hiếu	D20QTANM1	Khoa Công nghệ Thông tin
104	25810310041	Phạm Minh Thắng	D20QTANM1	Khoa Công nghệ Thông tin
105	25810320522	Lưu Bùi Uyên Nhi	D20QTANM2	Khoa Công nghệ Thông tin
106	25810310492	Nguyễn Thành Nam	D20QTANM2	Khoa Công nghệ Thông tin
107	22810570053	Nguyễn Quốc Vương	D17DT&KTMT1	Khoa Điện tử Viễn thông
108	22810540096	Nguyễn Văn Kiên	D17DT&KTMT1	Khoa Điện tử Viễn thông
109	22810540267	Nguyễn Văn Thức	D17DT&KTMT2	Khoa Điện tử Viễn thông
110	23810510009	Đỗ Quang Huy	D18DTVT1	Khoa Điện tử Viễn thông
111	23810510049	Trần Mạnh Quang	D18DTVT1	Khoa Điện tử Viễn thông
112	24810540044	Ngọc Đình Tân	D19DT&KTMT1	Khoa Điện tử Viễn thông
113	24810540024	Quách Duy Minh	D19DT&KTMT1	Khoa Điện tử Viễn thông
114	24810510139	Trần Thị Diệu Hằng	D19DTVT1	Khoa Điện tử Viễn thông
115	25810510055	Trần Hưng Duy	D20DT&KTMT1	Khoa Điện tử Viễn thông
116	25810540181	Trịnh Văn Sơn	D20DT&KTMT2	Khoa Điện tử Viễn thông
117	25810510038	Nguyễn Trung Kiên	D20DTVT1	Khoa Điện tử Viễn thông
118	25810510077	Vũ Quang Minh	D20DTVT1	Khoa Điện tử Viễn thông
119	25810510124	Khuông Trung Kiên	D20DTVT2	Khoa Điện tử Viễn thông
120	25810510401	Phạm Văn Thắng	D20DTVT2	Khoa Điện tử Viễn thông
121	25810510211	Đào Chung Anh	D20DTVT3	Khoa Điện tử Viễn thông
122	25810510196	Nguyễn Tiến Mạnh	D20DTVT3	Khoa Điện tử Viễn thông

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
123	25810510199	Trần Hương Giang	D20DTVT3	Khoa Điện tử Viễn thông
124	25810510415	Nguyễn Thị Khánh Huyền	D20DTVT5	Khoa Điện tử Viễn thông
125	25810510440	Trần Long Nhật	D20DTVT5	Khoa Điện tử Viễn thông
126	25810520087	Nguyễn Đức Toàn	D20KTDT1	Khoa Điện tử Viễn thông
127	25810520197	Phạm Thành Đông	D20KTDT1	Khoa Điện tử Viễn thông
128	25810520361	Mạc Duy Lập	D20KTDT2	Khoa Điện tử Viễn thông
129	25810580038	Lê Đức Thịnh	D20MT&HTN1	Khoa Điện tử Viễn thông
130	25810580047	Nguyễn Đăng Dương	D20MT&HTN1	Khoa Điện tử Viễn thông
131	25810580039	Phạm Văn Hiếu	D20MT&HTN1	Khoa Điện tử Viễn thông
132	25810580088	Ngô Gia Nguyên	D20MT&HTN2	Khoa Điện tử Viễn thông
133	25810580049	Dương Đức Mạnh	D20VMBD	Khoa Điện tử Viễn thông
134	25810560046	Nguyễn Tiến Dũng	D20VMBD	Khoa Điện tử Viễn thông
135	25810560091	Trần Cao Phan Anh	D20VMBD	Khoa Điện tử Viễn thông
136	21810430541	Nguyễn Gia Thương	D16TDH&DKTBCN4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
137	22810410136	Nguyễn Huy Hải	D17CNKTDK1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
138	24810410171	Nguyễn Duy Bình Minh	D19CNKTDK1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
139	24810410311	Nguyễn Thanh Tùng	D19CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
140	24810440142	Phạm Quang Nguyên	D19THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
141	25810410054	Dương Đức Minh	D20CNKTDK1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
142	25810410610	Hoàng Quang Minh	D20CNKTDK1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
143	25810410024	Vũ Ngọc Hồng Sơn	D20CNKTDK1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
144	25810410127	Nguyễn Đức Tấn	D20CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
145	25810410162	Nguyễn Văn Thức	D20CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
146	25810410514	Phạm Hồng Quân	D20CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
147	25810410562	Tăng Bá Chúc Long	D20CNKTDK2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
148	25810410286	Đoàn Quang Duy	D20CNKTDK3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
149	25810410591	Giàng Tiến Đông	D20CNKTDK3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
150	25810410412	Nguyễn Anh Phúc Đạt	D20CNKTDK4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
151	25810430039	Hà Trọng An	D20TDH&DKTBCN1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
152	25810410260	Nông Lưu Minh Châu	D20TDH&DKTBCN1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
153	25810410260	Nông Lưu Minh Châu	D20TDH&DKTBCN1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
154	25810430399	Nguyễn Văn Dương	D20TDH&DKTBCN2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
155	25810430565	Hoàng Trường Anh	D20TDH&DKTBCN3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
156	25810430451	Nguyễn Duy Công	D20TDH&DKTBCN3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
157	25810430487	Nguyễn Hữu Dũng	D20TDH&DKTBCN3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
158	25810430474	Phạm Nam Dương	D20TDH&DKTBCN3	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
159	25810410259	Đỗ Đức Mạnh	D20TDH&DKTBCN4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
160	25810410393	Nguyễn Quang Huy	D20TDH&DKTBCN4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
161	25810410041	Thiều Ngọc Đăng Khoa	D20TDH&DKTBCN4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
162	25810410201	Vũ Công Dũng	D20TDH&DKTBCN4	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
163	25810430409	Nguyễn Văn Phát	D20TDH&DKTBCN5	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
164	25810410572	Vũ Trung Kiên	D20TDH&DKTBCN5	Khoa Điều khiển và Tự động hóa

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
165	25810430206	Vương Trung Đức	D20TDH&DKTBCN5	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
166	25810410617	Lê Bảo Khiêm	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
167	25810430101	Lê Nguyên Vũ	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
168	25810410555	Lý Việt Anh	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
169	25810410004	Nguyễn Đức Minh	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
170	25810410214	Nguyễn Tùng Lâm	D20THDK&TDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
171	25810460021	Phan Nguyễn Tài Đức	D20TTNTTDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
172	25810460022	Trần Lâm Bình	D20TTNTTDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
173	25810460023	Vũ Bình Minh	D20TTNTTDH1	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
174	25810460095	Hà Minh Nguyên	D20TTNTTDH2	Khoa Điều khiển và Tự động hóa
175	22810810035	Đoàn Quốc Khánh	D17KTDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
176	23810810068	Đào Duy Sơn	D18KT&KS	Khoa Kế toán - Tài chính
177	24810810150	Lưu Bảo Vi	D19KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
178	24810840103	Nguyễn Thị Hồng Diễm	D19NGANHANG1	Khoa Kế toán - Tài chính
179	24810840030	Phạm Hương Giang	D19NGANHANG1	Khoa Kế toán - Tài chính
180	24810820109	Lê Thị An	D19TCDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
181	24810820141	Nguyễn Thùy Dương	D19TCDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
182	24810820111	Phạm Kiều Linh	D19TCDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
183	24810820171	Trần Thị Hải Yến	D19TCDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
184	25810860204	Hán Thị Thùy Dương	D20CNTC1	Khoa Kế toán - Tài chính
185	25810860018	Nguyễn Ngọc Ánh	D20CNTC1	Khoa Kế toán - Tài chính
186	25810860095	Trần Đức Tuấn Minh	D20CNTC1	Khoa Kế toán - Tài chính
187	25810860019	Trần Duy Thái	D20CNTC1	Khoa Kế toán - Tài chính
188	25810860231	Nguyễn Cao Đạt	D20CNTC2	Khoa Kế toán - Tài chính
189	25810860222	Phạm Ngọc Huyền	D20CNTC2	Khoa Kế toán - Tài chính
190	25810860251	Vũ Thế Phong	D20CNTC2	Khoa Kế toán - Tài chính
191	25810850042	Đỗ Đăng Nguyên	D20KIEMTOAN1	Khoa Kế toán - Tài chính
192	25810850036	Lãnh Trần Quế Trâm	D20KIEMTOAN1	Khoa Kế toán - Tài chính
193	25810850059	Vũ Việt Anh	D20KIEMTOAN1	Khoa Kế toán - Tài chính
194	25810850114	Hoàng Thảo Vân	D20KIEMTOAN2	Khoa Kế toán - Tài chính
195	25810850113	Nguyễn Thị Thanh	D20KIEMTOAN2	Khoa Kế toán - Tài chính
196	25810850085	Nguyễn Tùng Dương	D20KIEMTOAN2	Khoa Kế toán - Tài chính
197	25810810097	Vương Khánh Đan	D20KT&KS	Khoa Kế toán - Tài chính
198	25810810033	Đào Mạnh Hưng	D20KTDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
199	25810810028	Đào Thu Hà	D20KTDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
200	25810810196	Nguyễn Ngọc Khánh	D20KTDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
201	25810810025	Nguyễn Thị Hà	D20KTDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
202	25810810067	Đoàn Quỳnh Chi	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
203	25810810073	Ngô Thị Tú Quyên	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
204	25810810109	Nguyễn Phương Thủy	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
205	25810810071	Nguyễn Thị Minh Thư	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
206	25810810071	Nguyễn Thị Minh Thư	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
207	25810810113	Phạm Khánh Linh	D20KTDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
208	25810810157	Giáp Thị Ngọc Hân	D20KTDN3	Khoa Kế toán - Tài chính
209	25810810148	Hoàng Việt Anh	D20KTDN3	Khoa Kế toán - Tài chính
210	25810810137	Nguyễn Diệu Huyền	D20KTDN3	Khoa Kế toán - Tài chính
211	25810810194	Dương Thùy Linh	D20KTDN4	Khoa Kế toán - Tài chính
212	25810810229	Nguyễn Thị Thùy	D20KTDN4	Khoa Kế toán - Tài chính
213	25810810257	Nguyễn Thị Thùy Liên	D20KTDN4	Khoa Kế toán - Tài chính
214	25810810276	Vũ Như Thùy	D20KTDN4	Khoa Kế toán - Tài chính
215	25810840039	Lục Nhật Quang	D20NGANHANG	Khoa Kế toán - Tài chính
216	25810820045	Phạm Đức Minh	D20NGANHANG	Khoa Kế toán - Tài chính
217	25810840063	Phạm Thu Khuyên	D20NGANHANG	Khoa Kế toán - Tài chính
218	25810840133	Triệu Thị Thanh Thu	D20NGANHANG	Khoa Kế toán - Tài chính
219	25810820191	Hà Mai Ngọc	D20TCDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
220	25810820051	Nguyễn Ánh Dương	D20TCDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
221	25810820036	Nguyễn Phương Linh	D20TCDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
222	25810820025	Nguyễn Thị Bích Ngọc	D20TCDN1	Khoa Kế toán - Tài chính
223	25810820083	Trương Thị Thùy Linh	D20TCDN2	Khoa Kế toán - Tài chính
224	25811210018	Nguyễn Đức Khôi	D20TOANTIN	Khoa Khoa học Tự nhiên
225	25811210006	Nguyễn Đức Mạnh	D20TOANTIN	Khoa Khoa học Tự nhiên
226	25811210043	Nguyễn Tuấn Tú	D20TOANTIN	Khoa Khoa học Tự nhiên
227	22810170114	Đặng Hữu Đức Anh	D17TDHHTD1	Khoa Kỹ thuật điện
228	23810110284	Phạm Văn Chính	D18H2	Khoa Kỹ thuật điện
229	23810170034	Nguyễn Đức Anh	D18TDHHTD1	Khoa Kỹ thuật điện
230	23810170479	Đặng Quý Trung	D18TDHHTD4	Khoa Kỹ thuật điện
231	24810170260	Trần Quốc Đạt	D19TDHHTD2	Khoa Kỹ thuật điện
232	25810180168	Cù Ngọc Hưng	D20DCN&DD1	Khoa Kỹ thuật điện
233	25810110283	Lương Mạnh Hiếu	D20DCN&DD2	Khoa Kỹ thuật điện
234	25810180582	Nguyễn Thành Đạt	D20DCN&DD2	Khoa Kỹ thuật điện
235	25810180464	Vũ Đức Thuận	D20DCN&DD2	Khoa Kỹ thuật điện
236	25810110063	Đặng Hồng Phúc	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
237	25810110015	Đào Anh Duy	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
238	25810110020	Hoàng Vũ Duy Nam	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
239	25810110011	Lương Đức Mạnh	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
240	25810110697	Nguyễn Chí Thanh	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
241	25810110650	Nguyễn Văn Tiến	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
242	25810110433	Nguyễn Xuân Hoàng Đức	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
243	25810110052	Trịnh Minh Quân	D20H1	Khoa Kỹ thuật điện
244	25810110142	Lưu Hưng Thịnh	D20H2	Khoa Kỹ thuật điện
245	25810110173	Phạm Quang Anh	D20H2	Khoa Kỹ thuật điện
246	25810110357	Chu Đình Đại	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện
247	25810110361	Hoàng Nông Ngọc Kiên	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện
248	25810110331	Hoàng Tuấn Hưng	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
249	25810110343	Nguyễn Duy Tiệp	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện
250	25810110354	Nguyễn Minh Tiến	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện
251	25810110335	Nguyễn Tấn Dũng	D20H4	Khoa Kỹ thuật điện
252	25810110551	Lê Bùi Tiến Nhật	D20H5	Khoa Kỹ thuật điện
253	25810110490	Nguyễn Hải Đăng	D20H5	Khoa Kỹ thuật điện
254	25810110504	Nguyễn Ngọc Vương	D20H5	Khoa Kỹ thuật điện
255	25810110555	Nguyễn Vũ Minh Quân	D20H5	Khoa Kỹ thuật điện
256	25810150047	Cao Bình Minh	D20ROBOTTDHCN1	Khoa Kỹ thuật điện
257	25810150008	Lê Huy Hoàng	D20ROBOTTDHCN1	Khoa Kỹ thuật điện
258	25810150056	Nguyễn Hữu Đạt	D20ROBOTTDHCN2	Khoa Kỹ thuật điện
259	25810150100	Nguyễn Ngọc Sơn	D20ROBOTTDHCN2	Khoa Kỹ thuật điện
260	25810150088	Nguyễn Văn Cường	D20ROBOTTDHCN2	Khoa Kỹ thuật điện
261	25810150075	Nguyễn Xuân Thành	D20ROBOTTDHCN2	Khoa Kỹ thuật điện
262	25810140025	Trần Đình Thuận	D20ROBOTTDHCN2	Khoa Kỹ thuật điện
263	25810170703	Phạm Minh Thành	D20TDHHTD1	Khoa Kỹ thuật điện
264	25810110257	Trần Đình Vương	D20TDHHTD1	Khoa Kỹ thuật điện
265	25810110397	Đoàn Minh Hiếu	D20TDHHTD2	Khoa Kỹ thuật điện
266	25810170299	Hoàng Trung Anh	D20TDHHTD2	Khoa Kỹ thuật điện
267	25810170420	Nguyễn Minh Đức	D20TDHHTD2	Khoa Kỹ thuật điện
268	25810170315	Nguyễn Thành Anh	D20TDHHTD2	Khoa Kỹ thuật điện
269	25810170613	Hồ Văn Mạnh	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
270	25810110469	Hoàng Việt Hùng	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
271	25810170568	Lê Khắc Hiếu	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
272	25810110090	Nguyễn Chiêu Đại	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
273	25810110290	Nguyễn Hồng Trường	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
274	25810170497	Nguyễn Kim Việt Anh	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
275	25810170594	Nguyễn Tiến Phúc	D20TDHHTD3	Khoa Kỹ thuật điện
276	25810110488	Nguyễn Ngọc Gia Huy	D20TDHHTD4	Khoa Kỹ thuật điện
277	25810170682	Lê Minh Đức	D20TDHHTD5	Khoa Kỹ thuật điện
278	25810170686	Nguyễn Sỹ Nhân	D20TDHHTD5	Khoa Kỹ thuật điện
279	25811110055	Đoàn Ngọc Linh	D20LUATKT1	Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật
280	25811110028	Phạm Lê Thúy Nhi	D20LUATKT1	Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật
281	25811110077	Hoàng Bình Minh	D20LUATKT2	Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật
282	25811110105	Nguyễn Hải Hà	D20LUATKT2	Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật
283	22819120019	Vũ Hoàng Long	D17DIENLANH1	Khoa Năng lượng mới
284	22819150055	Bùi Gia Bảo	D17NLTT2	Khoa Năng lượng mới
285	23819150096	Hoàng Như Ý	D18NLTT2	Khoa Năng lượng mới
286	23819150091	Vũ Trung Kiên	D18NLTT2	Khoa Năng lượng mới
287	24819110161	Nguyễn Tiến Quân	D19NHIETDIEN	Khoa Năng lượng mới
288	25819180002	Lê Huy Trung	D20DIENHN	Khoa Năng lượng mới
289	25819120012	Trương Công Vinh	D20DIENLANH1	Khoa Năng lượng mới
290	25819120045	Vũ Trọng Công	D20DIENLANH1	Khoa Năng lượng mới

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
291	25819130044	Phạm Ngọc Châu	D20NHIETCN	Khoa Năng lượng mới
292	25819150003	Đào Vương Nhật Minh	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
293	25819150015	Nguyễn Việt Đức	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
294	25819150022	Phạm Quang Nhật Anh	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
295	25819150019	Phó Đức Anh	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
296	25819150136	Trần Quốc Huy	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
297	25819150045	Trần Thế Huy	D20NLTT1	Khoa Năng lượng mới
298	25819150107	Nguyễn Ngọc Anh Toàn	D20NLTT2	Khoa Năng lượng mới
299	25819150085	Nguyễn Trung Hiếu	D20NLTT2	Khoa Năng lượng mới
300	25819150118	Phạm Khánh Hoàng	D20NLTT2	Khoa Năng lượng mới
301	25819140014	Đặng Minh Dương	D20QLMTCN1	Khoa Năng lượng mới
302	25819140005	Nguyễn Tuấn Tú	D20QLMTCN1	Khoa Năng lượng mới
303	25811010109	Bùi Hoàng Anh	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
304	25811010110	Đỗ Quang Huy	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
305	25811010088	Nguyễn Anh Quốc	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
306	25811010033	Nguyễn Đức Thịnh	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
307	25811010046	Nguyễn Hoàng Nam	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
308	25811010010	Phạm Văn Phúc	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
309	25811010113	Trần Thị Việt Chinh	D20TAKTCN	Khoa Ngoại ngữ
310	25811020035	Hoàng Thị Ánh Tuyết	D20TATMDL1	Khoa Ngoại ngữ
311	25811020117	Hoàng Mai Hà	D20TATMDL2	Khoa Ngoại ngữ
312	25811010080	Nguyễn Linh Ngọc	D20TATMDL2	Khoa Ngoại ngữ
313	25811010006	Trịnh Vân Anh	D20TATMDL2	Khoa Ngoại ngữ
314	22810230041	Nguyễn Trang Nhung	D17LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
315	22810230205	Nguyễn Hà Giang	D17LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
316	22810230001	Bùi Thu Thùy	D17QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
317	22810270170	Đặng Ngọc Khánh Linh	D17QLNL1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
318	23810230035	Nguyễn Minh Hằng	D18LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
319	23810230093	Nguyễn Thị Hương Giang	D18LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
320	23810230108	Phạm Thị Uyên	D18LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
321	23810230123	Đặng Thị Ánh	D18LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
322	23810230165	Hoàng Thị Phương Anh	D18LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
323	23810230161	Nguyễn Kim Ngân	D18LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
324	23810220182	Nguyễn Khánh Vy	D18QLCN3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
325	23810220162	Nguyễn Thu Hà	D18QLCN3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
326	23810220151	Trần Thị Thanh Ngọc	D18QLCN3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
327	24810230032	Phùng Thị Liên	D19LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
328	24810230090	Đào Thị Phương Trâm	D19LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
329	24810230073	Lê Thị Sen	D19LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
330	24810230097	Nguyễn Thị Thu Hà	D19LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
331	24810230117	Phạm Thị Dung Nhi	D19LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
332	24810230138	Ngô Hoàng Hà Anh	D19LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
333	24810230157	Ngô Quỳnh Anh	D19LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
334	24810230127	Nguyễn Quang Huy	D19LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
335	24810230152	Nguyễn Thu Thủy	D19LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
336	25810230011	Bùi Quang Minh	D20LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
337	25810230042	Lê Văn Quân	D20LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
338	25810230017	Nguyễn Phú Bình	D20LOGISTICS1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
339	25810230085	Bùi Minh Đức	D20LOGISTICS2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
340	25810230156	Đỗ Hoàng Long	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
341	25810230141	Lê Hồng Phong	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
342	25810230161	Mông Anh Tú	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
343	25810230196	Nguyễn Thanh Tùng	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
344	25810230196	Nguyễn Thanh Tùng	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
345	25810230189	Phan Huy Khánh	D20LOGISTICS3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
346	25810230252	Thân Quang Hưng	D20LOGISTICS4	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
347	25810230066	Nguyễn Tiến Tuấn	D20LOGISTICS6	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
348	25810230067	Phạm Văn Tú Anh	D20LOGISTICS6	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
349	25810220042	Ngô Thị Vương	D20QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
350	25810220053	Nguyễn Duy Thái	D20QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
351	25810220023	Nguyễn Thị Huyền	D20QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
352	25810220050	Nguyễn Thị Thu Trang	D20QLCN1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
353	25810220103	Vũ Đức Anh	D20QLCN2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
354	25810220109	Vũ Lê Lâm Cường	D20QLCN2	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
355	25810220129	Phạm Thị Khánh Linh	D20QLCN3	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
356	25810210016	Đặng Hữu Khôi	D20QLNL1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
357	25810210026	Đỗ Mạnh Tường	D20QLNL1	Khoa Quản lý Công nghiệp và Năng lượng
358	24810710006	Đoàn Thị Tuyết	D19QTDN1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
359	25810860039	Nguyễn Thu Trang	D20KDTMTT1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
360	25810860022	Thân Thị Thúy Quỳnh	D20KDTMTT1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
361	25810860137	Bùi Hữu Việt Long	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
362	25810860111	Bùi Mai Loan	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
363	25810860150	Đàm Khánh Linh	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
364	25810860099	Đào Khánh Linh	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
365	25810860348	Lê Trịnh Yến Nhi	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
366	25810860123	Nghiêm Xuân Anh	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
367	25810860146	Nguyễn Hoàng Sơn	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
368	25810860124	Nguyễn Ngọc Chúc	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
369	25810860103	Nguyễn Phương Thảo	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
370	25810860081	Nguyễn Thị Mùi	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
371	25810860153	Nguyễn Thị Phương Anh	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
372	25810860085	Nguyễn Văn Dương	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
373	25810860088	Trần Thu Phương Anh	D20KDTMTT2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
374	25810860211	Đặng Hà Linh	D20KDTMTT3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	KHOA
375	25810860167	Ngô Quỳnh Anh	D20KDTMTT3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
376	25810860219	Trần Phương Nam	D20KDTMTT3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
377	25810860272	Bùi Lan Anh	D20KDTMTT4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
378	25810860271	Đỗ Thị Hương Giang	D20KDTMTT4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
379	25810860293	Hoàng Thị Quỳnh Anh	D20KDTMTT4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
380	25810860286	Nguyễn Thị Yến	D20KDTMTT4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
381	25810760122	Nguyễn Nam Cường	D20MARKETING1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
382	25810760048	Nguyễn Văn Bình	D20MARKETING1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
383	25810710032	Nguyễn Duy Chương	D20QTDN1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
384	25810710057	Nguyễn Thị Phương Thảo	D20QTDN1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
385	25810710035	Nguyễn Trung Thành	D20QTDN1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
386	25810710051	Phạm Minh Phúc	D20QTDN1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
387	25810710068	Nguyễn Thị Trang	D20QTDN2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
388	25810710069	Nguyễn Vi Anh	D20QTDN2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
389	25810710161	Nguyễn Hùng Việt	D20QTDN3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
390	25810710149	Nguyễn Thị Minh Trang	D20QTDN3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
391	25810710154	Phạm Quang Huy	D20QTDN3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
392	25810710234	Bùi Tiến An	D20QTDN4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
393	25810710243	Phùng Thạch Duy Hoàng	D20QTDN4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
394	25810710223	Trần Khương Duy	D20QTDN4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
395	25810710219	Trần Tuấn Minh	D20QTDN4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
396	25810710127	Hán Anh Đức	D20QTDN5	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
397	25810710129	Nguyễn Quang Anh	D20QTDN5	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
398	25810710126	Phạm Trung Đại	D20QTDN5	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
399	25810750004	Hoàng Tấn Phát	D20QTDVDL&LH1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
400	25810750013	Lê Minh Hiếu	D20QTDVDL&LH1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
401	25810750002	Ngô Khánh Linh	D20QTDVDL&LH1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
402	25810750012	Nguyễn Vũ Anh Minh	D20QTDVDL&LH1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
403	25810750005	Trần Tùng Lâm	D20QTDVDL&LH1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
404	25810750089	Doãn Hoàng Sang	D20QTDVDL&LH2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
405	25810750151	Nguyễn Văn Hùng	D20QTDVDL&LH3	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
406	25810750230	Nguyễn Thị Linh	D20QTDVDL&LH4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
407	25810750227	Nguyễn Thị Trà My	D20QTDVDL&LH4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
408	25810750185	Trần Quỳnh Anh	D20QTDVDL&LH4	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
409	25810740012	Đặng Văn Nam	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
410	25810740053	Đoàn Ngọc Nhật Anh	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
411	25810740056	Đông Kim Ngân	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
412	25810740037	Lê Phương Ly	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
413	25810740017	Mai Hoàng Minh	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
414	25810740016	Mai Tiến Đạt	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
415	25810740035	Vũ Hà Linh Chi	D20QTKS1	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch
416	25810740064	Phạm Cảnh Khoa	D20QTKS2	Khoa Quản trị Kinh doanh và Du lịch